

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá các dự toán mua sắm, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm: “Mua vật tư y tế năm 2025 (Đợt 2)”, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy (Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy, SĐT: 0939 596 576 hoặc 02733 916 717.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: **Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy** - Khoa Dược (Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang).

Nhận qua đường bưu điện gửi về địa chỉ: **Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy** - Khoa Dược (Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang).

Nhận qua email: cailay.bvdkkv@tiengiang.gov.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày kể từ ngày thông tin đăng tải thành công.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá được ký và nằm trong khoảng thời gian tiếp nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa, thiết bị y tế, linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao như sau:

(Danh mục hàng hóa đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp tại: Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy - Khoa Dược (Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1, Phường 4, Thị xã Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: sau khi ký kết hợp đồng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: tỷ lệ tạm ứng: không áp dụng, thanh toán hợp đồng: thời hạn thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu như sau: Hóa đơn giá trị gia tăng; Biên bản bàn giao, nghiệm thu hàng hoá; Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

5. Các thông tin khác (nếu có).

Rất mong sự hợp tác của Quý doanh nghiệp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, KD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo công văn số /BVĐKCL-KD ngày tháng năm 2024)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng keo có gạc vô trùng 90mm x 250mm	Kích thước: 90mm x 250mm. Băng sợi polyester, không đan dệt, co giãn, thông thoáng. Keo acrylic không dị ứng. Gạc thấm hút mạnh với màng PE không gây dính vết thương, tiết trùng.	Miếng	1.425
2	Băng keo lụa	Kích thước: 2.5cm x 9.1m. Băng vải lụa mềm có độ bền khi kéo, xé theo 2 chiều dễ dàng - keo có độ dính tốt, ít gây kích ứng da và không sót keo khi tháo băng ra. - Dính tốt hơn trên da khô - Chống thấm nước	Cuộn	2.700
3	Băng thun 3 móc	Thành phần: Làm từ sợi Polyester và sợi cao su, Kích thước: 0.1m x ≥ 3.5m	Cuộn	1.550
4	Dung dịch khử khuẩn mức độ trung bình hệ đa Enzyme	Dung dịch làm sạch và tiêu diệt khuẩn dụng cụ y tế. Thành phần: N,N-Didecyl-N-Methyl-poly(oxyethyl)ammonium propionate hoặc Didecyl dimethyl ammonium chloride + Poly(hexamethylenbiguanide) hydrochloride hoặc Chlorhexidine digluconate + Hệ đa Enzyme (Protease, Lipase, Amylase...), Chất hoạt động bề mặt, chất chống ăn mòn. Phổ diệt khuẩn rộng, diệt vi khuẩn, nấm, trực khuẩn lao, virus.... Chai 1 lít	Chai	85
5	Gạc tiết trùng	Gạc làm từ vải không dệt, thấm hút, tiết trùng, kích thước: 7.5cm x 7.5cm x 6 lớp.	Miếng	4.840
6	Chỉ thị hóa học đa thông số kiểm tra chất lượng tiết khuẩn bằng hơi nước	Chỉ thị hóa học đặt bên trong gói dụng cụ dùng tiết khuẩn dụng cụ y tế, đo lường ba thông số (thời gian - nhiệt độ - áp suất). Vạch mực chỉ thị giúp nhận biết, kiểm chứng kết quả và chuyển màu đồng nhất sau khi kết thúc chu trình tiết khuẩn đạt các điều kiện tiết khuẩn. Sử dụng cho chu trình tiết khuẩn hơi nước 121°C và 132°C - 134°C	Que	4.800
7	Chỉ thị hóa học kiểm tra chất lượng tiết khuẩn bằng máy hấp hơi nước	Chỉ thị hóa học đo lường 2 thông số của quá trình tiết khuẩn (thời gian - nhiệt độ) dùng test đồ vải. Thiết kế dạng que giấy dài có vạch mực chỉ thị hóa học. Vạch mực chuyển màu đồng nhất sau khi kết thúc chu trình tiết khuẩn đạt các điều kiện tiết khuẩn. Dùng cho các chu trình tiết khuẩn hơi nước 121°C và 132°C - 134°C.	Que	1.920
8	Gạc hút y tế	Thành phần: gạc hút nước 100% cotton, có độ thấm hút cao, độ ẩm < 8%. Kích thước: khổ 0.8m, chưa tiết trùng.	Mét	2.400
9	Gạc phẫu thuật ổ bụng	Thành phần: gạc dệt hút nước dài: 80cm x rộng: 20cm x 4 lớp, sợi cản quang chạy dọc theo chiều dài của gạc, chưa tiết trùng.	Cái	23.350
10	Băng đựng hóa chất hydrogen	- Băng đựng hóa chất H ₂ O ₂ phù hợp máy tiết trùng nhiệt độ thấp công nghệ Plasma STERRAD	Băng	30

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
	peroxide (H ₂ O ₂) dùng cho máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma	100S - Mỗi băng gồm 10 cell mỗi cell chứa 1,8ml H ₂ O ₂ nồng độ ≥ 58%		
11	Chỉ thị sinh học sử dụng cho máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma	- Chỉ thị sinh học phù hợp máy đọc chỉ thị sinh học Sterrad Velocity, đọc kết quả nhanh ≤ 20 phút. - Mỗi ống có chứa ít nhất 1 triệu bào tử Geobacillus sterothermophilus - Có chỉ thị hóa học trên nắp ống, chuyển màu sau khi tiếp xúc H ₂ O ₂ - Tương thích tất cả các máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H ₂ O ₂ plasma STERRAD	Ống	60
12	Chỉ thị sinh học kiểm tra chất lượng hấp tiệt khuẩn bằng máy hấp hơi nước nhiệt độ cao	Ống chỉ thị sinh học dùng kiểm soát chất lượng tiệt khuẩn sau khi hấp tiệt trùng bằng hơi nước có chứa bào tử kháng nhiệt Geobacillus Stearothermophilus (10 ⁵ -10 ⁶). Thời gian ủ tối đa 24h với nhiệt độ ủ từ 55°C-60°C hoặc ủ trong máy ủ cho kết quả nhanh ≤ 3h. Dùng trong tiệt khuẩn hơi nước 121 ⁰ C và 132 ⁰ C-134 ⁰ C. Đóng gói dạng ống kín có môi trường nuôi cấy, nắp ống được thiết kế để hơi nước được xuyên thấu vào bên trong ống. Chỉ thị sinh học phù hợp máy ủ và đọc chỉ thị sinh học Auto Reader 390	Ống	200
Tổng cộng: 12 khoản.				

MẪU BÁO GIÁ

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư y tế như sau:

1. Báo giá cho các vật tư y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Thông số kỹ thuật	Hãng SX/Nước SX	Số GPLH/PTN	Quy cách	Đơn vị tính	Đơn giá (có VAT, VNĐ)
1									
n	...								

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ký báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))